TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Người Neanderthal có đời sống tôn giáo?

ISSN: 2734-9195 08:00 12/11/2026

Những dấu tích của người Neanderthal vì thế không chỉ giúp tái dựng lịch sử tiến hóa, mà còn đặt ra câu hỏi sâu xa về nguồn gốc của nhu cầu tâm linh trong con người.

Những bằng chứng khảo cổ học về các hình thái sơ khởi của đời sống tôn giáo ở người Neanderthal ngày càng được phát hiện nhiều hơn.

Charles Darwin không phải là người duy nhất đề cập đến tính khoa học của thuyết tiến hóa. Ngay từ thập niên cuối cùng của thế kỷ XVIII, tư tưởng tiến hóa về sự biến đổi của các loài đã dần xác lập vị trí vững chắc trong đời sống trí thức ở Tây Âu.

Bởi vậy, từ rất lâu trước khi tác phẩm *Nguồn gốc các loài* (*On the Origin of Species*) của Darwin ra đời năm 1859, những người phản đối thuyết tiến hóa đã xây dựng sẵn một loạt lập luận phản bác quen thuộc. Một trong số đó là vấn đề hồ sơ hóa thạch: trong các hóa thạch được tìm thấy khi ấy, người ta chưa phát hiện được những dạng trung gian mà các giả thuyết tiến hóa cho rằng phải tồn tại.

Darwin và những người ủng hộ ông đã đưa ra nhiều cách phản hồi trước sự hoài nghi này. Họ nhấn mạnh rằng điều kiện cần thiết để một sinh vật được hóa thạch hóa vốn rất hiếm khi hội đủ; đồng thời khuyên những người chỉ trích hãy kiên nhẫn chờ đợi thêm bằng chứng.

Phát hiện hóa thạch của Archaeopteryx (thủy tổ chim - một sinh vật có đặc điểm trung gian giữa bò sát và chim) tại Đức vào năm 1860, tức chỉ một năm sau khi tác phẩm của Darwin xuất bản, đã cho thấy lời khuyên ấy có cơ sở.

Sinh vật này sở hữu đồng thời những đặc điểm của bò sát và chim, trở thành một bằng chứng quan trọng cho quá trình tiến hóa.

Đời sống tôn giáo sơ khởi và tập tục mai táng người chết

Thế kỷ XXI chứng kiến hàng loạt phát hiện khảo cổ học cùng sự phát triển của các phương pháp thu hồi và phân tích ADN từ hóa thạch. Những thành tựu này đã góp phần nhận diện thêm ba loài mới thuộc chi Homo (chi Người), đồng thời cung cấp bằng chứng thuyết phục rằng tổ tiên chúng ta từng giao phối với một trong số đó, cụ thể là người Denisova (*Homo denisova*), cũng như với *Homo neanderthalensis*.



Người Neanderthal. Ảnh: Internet

Những phát hiện này đã đặt ra câu hỏi đáng chú ý: Liệu những loài người cổ từng có quan hệ gần gũi với tổ tiên chúng ta, trong đó người Neanderthal được biết đến với tập tục mai táng một số người đã khuất, có thể đã sở hữu những khuynh hướng tâm linh hoặc hình thái tín ngưỡng sơ khởi hay không?

Câu hỏi này gợi lại vấn đề đã được tranh luận từ lâu: ngay từ đầu, chúng ta nên định nghĩa tôn giáo và đời sống tín ngưỡng như thế nào cho phù hợp?

Chẳng hạn, hành vi mai táng người chết liệu đã đủ để xem là bằng chứng về một trong hai hiện tượng ấy, hoặc cả hai?

Dạng thức tâm trí như thế nào mới có thể đối xử với những cá thể cùng loài đã chết theo cách đó?

Như nhà nghiên cứu Rebecca Wragg Sykes nhận xét*: "Người Neanderthal không hề phớt lờ thi thể, cũng không đối xử với chúng như rác thải".*

Dẫu vậy, một số học giả vẫn bày tỏ sự dè dặt trước việc xem hành vi mai táng của người Neanderthal là dấu hiệu của đời sống tín ngưỡng. Xét cho cùng, họ chỉ chôn cất một phần nhỏ số người đã chết. Hơn nữa, trong một thời gian dài, giới nghiên cứu cho rằng các ngôi mộ của người Neanderthal không có tùy táng, tức những đồ vật được đặt cùng người chết, có thể được cho là nhằm phục vụ họ trong một thế giới sau cái chết.

Để nhìn nhận thận trọng hơn những hoài nghi này, có thể đặt hoạt động của người Neanderthal bên cạnh những gì tổ tiên chúng ta từng thực hiện cách đây khoảng 50.000 năm.

Trước hết, cần lưu ý rằng ngôi mộ cổ xưa nhất được khai quật cho đến nay mà giới nghiên cứu không còn tranh cãi về tính xác thực của hoạt động mai táng lại thuộc về người Neanderthal.

Thứ hai, dường như người Homo sapiens (người hiện đại) sống cùng thời cũng không chôn cất nhiều người chết. Các hoạt động mai táng của họ trong giai đoạn này cũng chưa xuất hiện số lượng lớn hoặc nhiều loại đồ tùy táng phong phú như những gì được ghi nhận vào khoảng 30.000 năm sau đó.

Vấn đề đồ tùy táng một lần nữa cho thấy lời khuyên kiên nhẫn của những người theo thuyết Darwin thế kỷ XIX là hoàn toàn có cơ sở. Cách đây khoảng 35 năm, các nhà khảo cổ học vẫn chưa tìm thấy bằng chứng đủ sức thuyết phục về sự hiện diện của đồ tùy táng trong các ngôi mộ Neanderthal.

Tuy nhiên, trong những thập niên tiếp theo, các nhà khảo cổ học đã phát hiện nhiều hiện vật mang ý nghĩa văn hóa trong các khu mai táng của người Neanderthal. Những hiện vật này bao gồm sừng dê, móng ngựa, vuốt báo, móng vuốt đại bàng, lông chim và đáng chú ý hơn cả là một số trường hợp có cả công cụ đá (*lithics* - thuật ngữ chỉ các hiện vật được chế tác từ đá, đặc biệt là công cụ đá).

Biểu tượng và nghi lễ: Những dấu vết của đời sống tâm linh

Các phát hiện khảo cổ học gần đây cung cấp nhiều dạng bằng chứng cho thấy đời sống biểu tượng của người Neanderthal phong phú hơn đáng kể so với hình dung của các nhà nghiên cứu trước đây.

Chẳng hạn, ngày nay giới khảo cổ học không còn nghi ngờ việc người Neanderthal từng sử dụng các hình thức trang trí cơ thể. Họ sử dụng chất màu, lông chim, móng vuốt chim và vỏ sò để làm đẹp hoặc tạo dấu hiệu trang trí trên

cơ thể.

Cách đây khoảng 10 năm, một nghiên cứu chi tiết về nghệ thuật khắc trên vách hang động của người Neanderthal tại Gibraltar đã được công bố. Nghiên cứu cho thấy hình khắc được đề cập có niên đại cổ hơn hàng nghìn năm so với những bức tranh hang động nổi tiếng ở miền Nam nước Pháp. Đáng chú ý, hình khắc này được tạo ra trước khi người Homo sapiens hiện đại định cư tại khu vực bán đảo Iberia (bán đảo thuộc Tây Nam châu Âu, nơi có Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha).



Ảnh: Internet

Nếu các tôn giáo thường gắn liền với những nghi lễ mang tính cộng đồng, thì phát hiện tại hang Bruniquel ở Tây Nam nước Pháp có lẽ là một trong những bằng chứng đáng chú ý nhất về khả năng tồn tại đời sống tín ngưỡng sơ khởi ở người Neanderthal.

Trong một khoang hang nằm cách cửa vào khoảng 300 m, các nhà nghiên cứu phát hiện một cấu trúc được tạo thành từ những đoạn thân giữa tương đối thẳng của nhũ đá. Phần lớn trong số hơn 400 nhũ đá đã bị bẻ gãy, sau đó được sắp xếp thành những bức tường thấp bao quanh hai cấu trúc hình tròn trên nền hang.

Một số đoạn nhũ đá khác được sử dụng để tạo thành những cấu trúc nhỏ bên trong vòng tròn lớn hơn. Tại khu vực này, các nhà nghiên cứu tìm thấy dấu vết xương bị đốt cháy. Gần 100 nhũ đá nằm quanh hai vòng tròn cũng cho thấy dấu tích từng tiếp xúc với lửa.

Điều đáng chú ý là cách bố trí những cấu trúc này có nhiều nét tương đồng với các địa điểm hành lễ mà chúng ta vẫn bắt gặp ngày nay. Tuy nhiên, điều gây kinh ngạc hơn cả chính là niên đại của công trình tại hang Bruniquel: cấu trúc này được tạo dựng và những đám lửa đã cháy ở đó từ khoảng 175.000 năm trước, tức sớm hơn thời điểm người Homo sapiens xuất hiện tại châu Âu hơn 100.000 năm!

Những phát hiện như vậy đang mở ra góc nhìn mới về người Neanderthal. Họ có thể không chỉ là những sinh vật có khả năng chế tác công cụ và thích nghi với môi trường sống, mà còn sở hữu những hình thức tư duy biểu tượng, hành vi mang tính nghi lễ và những khuynh hướng tâm linh sơ khởi. Dù chưa thể đồng nhất các dấu tích khảo cổ này với tôn giáo theo nghĩa hoàn chỉnh, chúng vẫn đặt ra những câu hỏi quan trọng về nguồn gốc và tiến trình hình thành đời sống tín ngưỡng trong lịch sử tiến hóa của nhân loại.

[Góc nhìn biên tập]:

Những phát hiện khảo cổ học tại các khu mai táng Neanderthal, đặc biệt là cấu trúc nhũ đá có niên đại khoảng 175.000 năm trong hang Bruniquel (Pháp), đang góp phần mở rộng nhận thức của giới khoa học về đời sống tinh thần của các loài người cổ. Nếu trước đây người Neanderthal thường được hình dung chủ yếu qua khả năng thích nghi, săn bắt và chế tác công cụ, thì những dấu tích mới cho thấy họ có thể đã sở hữu năng lực tư duy biểu tượng, thực hành những hành vi mang tính nghi lễ và hình thành các tập quán văn hóa phức tạp.

Tuy nhiên, cần phân biệt giữa bằng chứng về hành vi biểu tượng, nghi lễ với bằng chứng xác lập sự tồn tại của một hệ thống tôn giáo. Việc mai táng người chết, sử dụng vật phẩm trang trí hay kiến tạo những cấu trúc đặc biệt chưa đủ để khẳng định người Neanderthal đã có quan niệm về thế giới bên kia hoặc một hình thái tín ngưỡng hoàn chỉnh. Đây vẫn là vấn đề được giới khảo cổ học và nhân học tiếp tục nghiên cứu, tranh luận.

Từ góc độ nghiên cứu tôn giáo, bài viết gợi mở một vấn đề đáng suy ngẫm: đời sống tín ngưỡng của nhân loại có thể đã bắt nguồn từ những biểu hiện rất sớm của ý thức về sự sống, cái chết, tính cộng đồng và thế giới biểu tượng. Những dấu tích của người Neanderthal vì thế không chỉ giúp tái dựng lịch sử tiến hóa, mà còn đặt ra câu hỏi sâu xa về nguồn gốc của nhu cầu tâm linh trong con người. Dẫu chưa thể đưa ra kết luận cuối cùng, các phát hiện này cho thấy lịch sử hình thành đời sống tôn giáo có thể phức tạp và lâu đời hơn nhiều so với những hình dung trước đây.

Từ góc nhìn Phật giáo, những dấu tích về hành lễ mai táng và đời sống biểu tượng của người Neanderthal gợi mở suy ngẫm về mối liên hệ giữa nhận thức, sự sống và cái chết trong tiến trình phát triển của con người. Phật giáo nhìn nhận sự sống trong mối tương quan duyên sinh, luôn vận động và biến đổi; đồng thời nhấn mạnh ý thức về vô thường như nền tảng để con người quán chiếu thân phận và sự tồn tại.

Dù những tập quán mai táng thời tiền sử chưa đủ để xác định sự hiện diện của niềm tin tôn giáo, chúng vẫn cho thấy con người từ rất sớm đã có những cách ứng xử đặc biệt trước cái chết. Đây cũng là gợi mở để suy ngẫm về hành trình hình thành ý thức nhân văn và nhu cầu tìm hiểu ý nghĩa của sự sống trong lịch sử nhân loại.

Tác giả: **Tiến sĩ Robert N. McCauley**/Chuyển ngữ: **Thường Nguyên**

Nguồn:https://www.psychologytoday.com/us/blog/why-religion-is-natural-and-science-is-not/202401/were-neanderthals-religious

Tài liệu tham khảo:

1] Nielsen, Mark, Langley, Michelle C., Shipton, Ceri, & Kapitány, R. (2020). “Homo neanderthalensis and the evolutionary origins of ritual in Homo sapiens”. *Philosophical Transactions of the Royal Society B*, 375: 20190424. http://dx.doi.org/10.1098/rstb.2019.0424

2] Rodriguez-Vidal, Joaquin et al. (2014). “A rock engraving made by Neanderthals in Gibraltar”. *Proceedings of the National Academy of Sciences*, 111 (13), 13301–13306. https://doi.org/10.1073/pnas.1411529111

3] Sykes, Rebecca Wragg (2020). *Kindred: Neanderthal Life, Love, Death and Art*. London: Bloomsbury Sigma.

Chú giải thuật ngữ:

1. Người Neanderthal (Homo neanderthalensis): Một loài người cổ thuộc chi Homo, sinh sống chủ yếu tại châu Âu và một phần Tây Á trong thời kỳ tiền sử. Người Neanderthal xuất hiện từ hàng trăm nghìn năm trước và tuyệt chủng cách đây khoảng 40.000 năm. Họ có thể hình thành những cộng đồng xã hội, chế tác công cụ, săn bắt, sử dụng lửa, chăm sóc các thành viên bị thương hoặc suy yếu và có những hành vi mai táng người chết. Các nghiên cứu di truyền cũng xác nhận người Neanderthal từng giao phối với người Homo sapiens, để lại dấu vết di truyền trong bộ gen của một số quần thể người hiện đại ngày nay.

2. Homo sapiens: Tên khoa học của loài người hiện đại, xuất hiện tại châu Phi khoảng 300.000 năm trước và sau đó phân bố rộng khắp thế giới. Đây là loài người duy nhất còn tồn tại hiện nay.

3. Homo denisova (người Denisova): Một nhóm người cổ thuộc chi Homo, được nhận diện chủ yếu thông qua phân tích ADN từ các hóa thạch tìm thấy tại hang Denisova ở Siberia (Nga). Họ có quan hệ di truyền gần gũi với người Neanderthal và từng giao phối với tổ tiên của một số quần thể người hiện đại.

4. Proto-religiosity (đời sống tôn giáo sơ khởi/tiền tôn giáo): Khái niệm chỉ những biểu hiện ban đầu có thể liên quan đến sự hình thành đời sống tôn giáo, chẳng hạn hành vi mai táng, nghi thức cộng đồng hoặc các hình thức biểu đạt mang tính biểu tượng. Khái niệm này không đồng nghĩa với việc một cộng đồng đã có hệ thống tín ngưỡng hay tôn giáo hoàn chỉnh.

5. Grave goods (đồ tùy táng): Những vật dụng, đồ trang sức, công cụ hoặc hiện vật được đặt trong mộ cùng người chết. Trong khảo cổ học, đồ tùy táng có thể cung cấp thông tin về tập quán mai táng, đời sống vật chất, vị thế xã hội và quan niệm của cộng đồng về cái chết. Tuy nhiên, sự hiện diện của đồ tùy táng không mặc nhiên chứng minh niềm tin vào thế giới sau khi chết.

6. Symbolic life (đời sống biểu tượng): Khả năng sử dụng hình ảnh, màu sắc, vật thể hoặc dấu hiệu để biểu đạt những ý nghĩa vượt ra ngoài chức năng vật chất trực tiếp của chúng. Đây được xem là một phương diện quan trọng trong sự phát triển nhận thức và văn hóa của con người.

7. Lithics (hiện vật đá/công cụ đá): Thuật ngữ khảo cổ học chỉ các vật thể bằng đá, đặc biệt là những sản phẩm được con người chế tác hoặc sử dụng làm công cụ trong đời sống.

8. Stalagmites (nhũ đá): Các cấu trúc khoáng vật hình thành từ nền hang động, thường phát triển theo hướng từ dưới lên trên do quá trình lắng đọng khoáng chất từ nước nhỏ giọt. Cần phân biệt với măng đá (*stalactites*), hình thành từ trần hang và phát triển theo hướng từ trên xuống dưới.

9. Bruniquel Cave (hang Bruniquel): Hang động nằm ở vùng Tây Nam nước Pháp, nổi tiếng với phát hiện các cấu trúc vòng tròn được tạo thành từ những đoạn nhũ đá bị bẻ gãy và sắp xếp có chủ đích. Công trình có niên đại khoảng 175.000 năm trước, thường được nhắc đến trong các nghiên cứu về năng lực tổ chức không gian, hành vi biểu tượng và khả năng thực hành nghi lễ của người Neanderthal.

10. Gibraltar: Lãnh thổ nằm ở cực Nam bán đảo Iberia, giáp Tây Ban Nha và hướng ra eo biển Gibraltar. Khu vực này có nhiều địa điểm khảo cổ quan trọng liên quan đến sự hiện diện và hoạt động văn hóa của người Neanderthal.